



Ngày nhận bài: 14/5/2026; Ngày thẩm định: 20/5/2026; Ngày nhận đăng: 10/8/2026.

THÚC ĐẨY THỰC HIỆN BẢO HIỂM CHÁY, NỔ BẮT BUỘC ĐỐI VỚI CƠ SỞ TRONG DANH MỤC PHẢI MUA BẢO HIỂM CHÁY, NỔ BẮT BUỘC

Thiếu tá, ThS TRẦN VĂN KHẢ

Khoa Chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ, Học viện Phòng cháy chữa cháy và Cứu nạn cứu hộ

* Tác giả liên hệ: Trần Văn Khả (Email: Trankha26@gmail.com)

Tóm tắt: Trong bối cảnh tốc độ đô thị hóa và công nghiệp hóa tại Việt Nam diễn ra nhanh chóng, tình hình cháy, nổ ngày càng diễn biến phức tạp, gây thiệt hại nặng nề về người và tài sản. Gánh nặng khắc phục hậu quả hiện vẫn đặt lên vai ngân sách nhà nước và các nguồn lực xã hội tự phát, trong khi vai trò san sẻ rủi ro của các định chế tài chính, tiêu biểu là bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc (BHCNBB), chưa được phát huy đúng mức. Bài viết này hướng tới mục tiêu đánh giá thực trạng triển khai BHCNBB tại Việt Nam, phân tích các nguyên nhân dẫn đến tỷ lệ tham gia thấp và hiệu quả hạn chế, từ đó đề xuất một hệ thống giải pháp đồng bộ nhằm thúc đẩy thực hiện bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc trong thời gian tới.

Từ khóa: bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ; xã hội hóa; rủi ro; bồi thường.

Abstract: Amid Vietnam's accelerating urbanization and industrialization, fire and explosion incidents have grown in complexity, causing severe human casualties and substantial property losses. The burden of post-incident recovery remains largely dependent on the state budget and spontaneous social resources, while the risk-sharing role of financial institutions, particularly compulsory fire and explosion insurance (CFEI), has not been fully realized. This paper assesses the current implementation of CFEI in Vietnam, identifies the root causes of its persistently low uptake and limited effectiveness, and proposes a comprehensive system of solutions to promote the effective enforcement of compulsory fire and explosion insurance in the coming period.

Keywords: compulsory fire and explosion insurance; fire prevention, firefighting, and rescue; non-state resource mobilization; risk; compensation.

1. Đặt vấn đề

Việt Nam đang chứng kiến sự phát triển nhanh chóng của các khu công nghiệp, cụm dân cư cao tầng và các cơ sở sản xuất, kinh doanh dịch vụ. Sự phát triển này kéo theo nguy cơ cháy, nổ ngày càng gia tăng cả về tần suất lẫn mức độ nghiêm trọng.

Bảng 1. Thống kê số vụ cháy và thiệt hại do cháy từ năm 2021-2025 (Nguồn: Cục Cảnh sát PCCC và CNCH)

Năm	2021	2022	2023	2024	2025
Số vụ cháy	2.245	1.741	3.440	4.112	3.151
Số người chết	85	110	146	100	90
Số người bị thương	130	86	109	89	98
Thiệt hại tài sản (Tỷ đồng)	374,42	634,077	878	657,45	786,78

Theo số liệu thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, trong 05 năm gần đây (2021 - 2025), trung bình mỗi năm trên cả nước xảy ra 2937,8 vụ cháy và gây thiệt hại về tài sản khoảng 666,15 tỷ đồng. Những con số trên đây là thiệt hại trực tiếp có thể thống kê được sau các vụ cháy. Thiệt hại gián tiếp sau cháy tác động lên các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất thường lớn hơn nhiều lần gồm các chi phí như: dọn dẹp, vệ sinh môi trường, cảnh quan, xây dựng lại hạ tầng, cơ sở vật, chất, mua sắm máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu....

Những khó khăn này khiến cho không ít cơ sở không thể hoạt động trở lại hoặc phải thu hẹp quy mô sản xuất. Mặc dù vậy, số lượng các cơ sở đã mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc (BHCNBB) còn rất hạn chế nên sau khi cháy xảy ra, doanh nghiệp không có nguồn kinh phí để khôi phục hoạt động sớm. Thực trạng này dẫn đến một nghịch lý là khi cháy xảy ra, gánh nặng tài chính cho công tác tái thiết cơ sở hạ tầng, hỗ trợ sinh kế cho người dân và doanh nghiệp lại chủ yếu dồn lên ngân sách nhà nước và các hoạt động kêu gọi từ thiện xã hội mang tính bị động, thiếu bền vững. Vai trò của các định chế tài chính như bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc vẫn còn hết sức mờ nhạt. Mặc dù khung pháp lý cho BHCNBB đã liên tục được hoàn thiện, từ Nghị định 23/2018/NĐ-CP, Nghị định 67/2023/NĐ-CP, Nghị định 105/2025/NĐ-CP, tỷ lệ tham gia bảo hiểm của các cơ sở thuộc diện bắt buộc vẫn ở mức thấp, chưa tạo được một cơ cấu tài chính đủ để đảm bảo công tác khắc phục hậu quả sau cháy. Thực tế này đòi hỏi phải có các giải pháp mang tính chiến lược, đồng bộ, khả thi, phù hợp với bối cảnh Việt Nam nhằm thúc đẩy xã hội hóa công tác PCCC, biến BHCNBB thành một trong những yêu cầu thiết yếu đối với mỗi cơ sở.

2. Vai trò của bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc trong công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc là một quỹ dự phòng tài chính cho cơ sở.

Xã hội hóa công tác PCCC là một chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, thể hiện qua việc huy động mọi nguồn lực trong xã hội cùng tham gia vào các hoạt động phòng ngừa, ứng phó và khắc phục hậu quả cháy, nổ, giảm dần sự phụ thuộc vào ngân sách nhà nước. BHCNBB là một trong những công cụ kinh tế quan trọng nhất để hiện thực hóa chủ trương này. Về bản chất, BHCNBB hoạt động dựa trên nguyên tắc số đông bù số ít. Một cộng đồng lớn các tổ chức, cá nhân cùng đóng góp một khoản phí nhỏ để tạo lập một quỹ tài chính tập trung. Khi một thành viên trong cộng đồng gặp rủi ro cháy, nổ, quỹ này sẽ chi trả bồi thường, giúp họ nhanh chóng khắc phục hậu quả, ổn định sản xuất và cuộc sống. Như

vậy, BHCNBB không chỉ là một biện pháp tài chính đơn thuần mà còn là một cơ chế chuyển giao rủi ro, ngăn ngừa tình trạng kiệt quệ tài chính của một cá nhân hay một doanh nghiệp đơn lẻ kéo theo gánh nặng cho toàn xã hội và ngân sách quốc gia.

Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc góp phần giám sát và duy trì các điều kiện an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại cơ sở

Để có thể được cung cấp dịch vụ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc từ các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm, các cơ sở phải tuân thủ và đáp ứng đúng - đủ điều kiện an toàn về PCCC&CNCH theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn đã ban hành. Thông qua cơ chế biểu phí linh hoạt dựa trên mức độ rủi ro, các cơ sở làm tốt công tác phòng ngừa sẽ được hưởng phí bảo hiểm thấp, còn các cơ sở tiềm ẩn nhiều nguy cơ sẽ phải chịu phí cao hoặc thậm chí bị từ chối bảo hiểm. Cơ chế thị trường này thúc đẩy người đứng đầu tự nguyện và chủ động đầu tư cho an toàn PCCC&CNCH tại cơ sở của mình.

Mô hình kiểm định rủi ro của các công ty bảo hiểm (Mỹ, Nhật Bản và Châu Âu): tại Mỹ, các công ty bảo hiểm lớn thường có bộ phận kỹ sư đánh giá rủi ro rất chuyên nghiệp. Trước khi ký kết hợp đồng bảo hiểm cho một nhà máy, một tòa nhà thương mại, đội ngũ này sẽ tiến hành khảo sát thực tế chi tiết, đánh giá độc lập các yếu tố như hệ thống báo cháy, chữa cháy tự động, cấu trúc xây dựng chống cháy, quy trình làm việc an toàn và năng lực ứng phó tại chỗ. Mức phí bảo hiểm sẽ phụ thuộc trực tiếp vào kết quả đánh giá này. Đặc biệt, tại một số bang của Mỹ, hồ sơ đánh giá rủi ro của công ty bảo hiểm có giá trị pháp lý như một phần của báo cáo thẩm định an toàn, giảm tải công việc thanh tra cho cơ quan quản lý nhà nước về PCCC và CNCH. Tại Nhật Bản, sau các vụ cháy, vai trò của các hiệp hội bảo hiểm trong việc phổ biến tiêu chuẩn, quy chuẩn về an toàn cháy là vô cùng lớn.

Bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc được xem là một nguồn lực góp phần nâng cấp, hiện đại hóa lực lượng chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ chuyên trách.

Tại số quốc gia Châu Âu như: Đức và Pháp, pháp luật quy định một tỷ lệ phần trăm nhất định từ doanh

thu phí bảo hiểm cháy, nổ (thường từ 5% đến 12%) sẽ được trích nộp vào một quỹ chuyên dùng do nhà nước hoặc hiệp hội nghề nghiệp quản lý. Quỹ này được sử dụng để mua sắm trang thiết bị hiện đại cho lực lượng chữa cháy chuyên trách và tình nguyện, đào tạo nâng cao nghiệp vụ, và triển khai các chiến dịch giáo dục cộng đồng quy mô lớn. Tại Việt Nam cũng đã có quy định và đang triển khai cơ chế này. Cụ thể trong Nghị định 67/2023/NĐ-CP quy định doanh nghiệp bảo hiểm phải nộp 1% tổng số phí bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc thực tế thu từ các hợp đồng bảo hiểm gốc để phục vụ việc mua sắm trang thiết bị, phương tiện cho lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và các hoạt động khác[1]. Cơ chế này tạo thành một vòng tuần hoàn logic và bền vững, càng nhiều cơ sở mua bảo hiểm càng có thêm nguồn lực để đầu tư cho công tác phòng ngừa và chữa cháy, từ đó giảm thiểu số vụ và thiệt hại do cháy, nổ, và cuối cùng lại làm giảm chi phí bồi thường, ổn định phí bảo hiểm cho toàn thị trường.

3. Thực trạng triển khai bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc tại Việt Nam

Hành lang pháp lý cơ bản đầy đủ để thực hiện việc đưa bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đến các cơ sở. Nhận thức được tầm quan trọng của BHCNBB, Chính phủ Việt Nam đã không ngừng hoàn thiện khung pháp lý. Điểm nhấn gần đây nhất là Nghị định số 67/2023/NĐ-CP ngày 6/9/2023, thay thế Nghị định 23/2018/NĐ-CP. Nghị định này đã quy định rất rõ điều kiện bảo hiểm, mức phí bảo hiểm, số tiền bảo hiểm tối thiểu đối với bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; mức thu, chế độ quản lý, sử dụng nguồn thu từ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; đồng thời quy định trách nhiệm của các bộ, cơ quan có liên quan, bên mua bảo hiểm và doanh nghiệp bảo hiểm. Ngay khi triển khai áp dụng Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ năm 2024, trong Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 đã quy định cụ thể danh mục các cơ sở phải mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc (Phụ lục VII) cũng như mức phí bảo hiểm và mức khấu trừ bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc (Phụ lục VI) [2]. Nền tảng cơ sở pháp lý trên đã đầy đủ, chi tiết để có thể đưa bảo hiểm cháy, nổ đến đúng đối tượng với mức chi phí phù hợp.

Tỷ lệ cơ sở chưa mua BHCNBB trên cả nước vẫn đang ở mức cao. Mặc dù hành lang pháp lý đã được thiết lập, việc thực thi trên thực tế còn bộc lộ nhiều hạn chế. Thống kê từ Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm (Bộ Tài chính) và Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam (IAV) cho thấy, tính riêng 9 tháng đầu năm 2025, tổng phí thu thực tế của bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đạt 9.134 tỷ đồng [5]. Bên cạnh đó, theo thống kê của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH, tính đến tháng 12 năm 2025, tổng số cơ sở thuộc diện phải mua BHCNBB là 262.365, số cơ sở đã mua BHCNBB là 171.439 chiếm tỉ lệ 65,3%[4]. Như vậy còn 90.926 cơ sở thuộc diện phải mua BHCNBB nhưng chưa thực hiện được việc này. Nếu cháy xảy ra tại các cơ sở trong hơn 90 nghìn cơ sở chưa mua BHCNBB thì công tác khắc phục hậu quả và khôi phục hoạt động sau cháy sẽ rất khó khăn và phức tạp.

Quá trình giám định tổn thất và giải quyết bồi thường khi có sự cố xảy ra là thời điểm kiểm chứng cuối cùng cho giá trị của hợp đồng bảo hiểm. Thực tiễn tại Việt Nam cho thấy đây đang là một điểm nghẽn. Về mặt tích cực, đã có nhiều vụ cháy được bồi thường kịp thời, giúp doanh nghiệp nhanh chóng khôi phục sản xuất. Điển hình như: vụ cháy tại Công ty May Hà Phong ở Bắc Giang ngày 06/4/2013, đến ngày 24/6/2013 công ty Hà Phong đã được chấp thuận chi trả số tiền bảo hiểm khoảng 40 tỷ đồng giúp công ty khắc phục hậu quả sau cháy và nhanh chóng phục hồi sản xuất [7]. Tuy nhiên, cũng có không ít vụ việc gây tranh cãi, kéo dài thời gian giải quyết và làm lung lay niềm tin vào bảo hiểm cháy, nổ. Hai vấn đề vướng mắc nhất thường là sự không thống nhất giữa kết luận điều tra nguyên nhân cháy của cơ quan Công an với yêu cầu chứng minh tổn thất của doanh nghiệp bảo hiểm, và thời gian giám định kéo dài. Kết luận của cơ quan điều tra thường tập trung vào nguyên nhân khởi phát cháy (do chập điện, do con người...), trong khi doanh nghiệp bảo hiểm lại cần đánh giá mức độ tuân thủ các điều kiện an toàn PCCC trong suốt quá trình vận hành. Điều này đã dẫn đến nhiều vụ kiện tụng kéo dài, biến việc mua bảo hiểm trở thành một mối lo đối với chủ cơ sở, làm giảm sức hấp dẫn của BHCNBB.

4. Nguyên nhân của những tồn tại và hạn chế

Để tìm ra giải pháp phù hợp và khả thi nhất, cần phân tích, chỉ ra các nguyên nhân khiến cho tỉ lệ cơ sở chưa tham gia BHCNBB còn ở mức cao.

****Về phía cơ quan quản lý nhà nước***

Thứ nhất, chế tài xử phạt chưa đủ sức răn đe. Mức phạt hiện hành cho hành vi không mua BHCNBB theo quy định tại Nghị định số 106/2025/NĐ-CP dao động từ 60 đến 100 triệu đồng đối với tổ chức và mức phạt cho hành vi mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc nhưng không đúng mức phí theo quy định chỉ từ 10 đến 15 triệu đồng [3]. Mức phạt này thấp hơn nhiều so với số tiền phí bảo hiểm mà các doanh nghiệp lớn, tập đoàn đa quốc gia phải trả, dẫn đến tình trạng lách luật kinh tế, doanh nghiệp sẵn sàng chịu phạt nếu bị phát hiện thay vì duy trì đóng phí bảo hiểm hàng năm.

Thứ hai, công tác thanh tra, kiểm tra liên ngành giữa cơ quan Công an, cơ quan chuyên môn về xây dựng, Bộ Tài chính còn chưa thực sự đồng bộ, thiếu chiều sâu. Việc kiểm tra BHCNBB thường được lồng ghép vào các đợt kiểm tra PCCC định kỳ, nhưng giữa cơ sở dữ liệu về quản lý cơ sở của lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH và cơ sở dữ liệu cấp hợp đồng bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc của Bộ Tài chính chưa có sự kết nối, chia sẻ theo thời gian thực. Điều này tạo ra trong quản lý, có những “cơ sở ma” hoặc cơ sở mới đi vào hoạt động nhưng chưa được rà soát, đưa vào diện quản lý.

****Về phía doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm***

Nhiều doanh nghiệp bảo hiểm vẫn mang nặng tư duy bán hàng thuần túy, chạy đua doanh thu bằng mọi giá mà bỏ qua khâu quản trị rủi ro cốt lõi. Năng lực đánh giá mức độ an toàn PCCC của đội ngũ giám định viên còn nhiều hạn chế; họ thường chỉ dựa vào bản kê khai của khách hàng và khảo sát thực tế sơ sài, thay vì một quy trình đánh giá bài bản định kỳ hàng năm như mô hình của Mỹ hay Nhật Bản. Thậm chí, để cạnh tranh giành khách hàng, một số doanh nghiệp sẵn sàng hạ thấp tiêu chuẩn an toàn, bỏ qua các khuyến cáo kỹ thuật để bán bảo hiểm. Hành động này vô tình tạo ra thực trạng cơ sở được bảo hiểm có tâm lý ỷ lại, không chủ động phòng ngừa cháy, nổ, và khi sự cố xảy ra, chính doanh nghiệp bảo hiểm phải gánh chịu tổn thất lớn.

****Về phía cơ sở thuộc diện phải mua bảo hiểm***

Bên cạnh tâm lý chủ quan và tính toán chi phí ngắn hạn đã phân tích ở trên, một vướng mắc pháp lý rất thực tế là mâu thuẫn giữa yêu cầu nghiệm thu PCCC và điều kiện được mua bảo hiểm. Có không ít công trình xây dựng, đặc biệt là các nhà xưởng tại các cụm công nghiệp làng nghề, chung cư mini, đã đi vào hoạt động mà chưa được cơ quan chức năng nghiệm thu về PCCC do những sai phạm trong quy hoạch, thiết kế hay thi công từ ban đầu. Theo quy định, đây là điều kiện tiên quyết để được mua BHCNBB. Điều này dẫn tới vấn đề cơ sở càng có nguy cơ xảy ra cháy cao thì càng không thể mua được bảo hiểm. Ngoài ra, doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm thường coi biên bản kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước đối với cơ sở là căn cứ quan trọng để xem xét ký hợp đồng bảo hiểm. Nhưng nếu cơ sở chưa mua BHCNBB theo quy định thì trong biên bản kiểm tra của cơ quan quản lý sẽ ghi nhận cơ sở chưa thực hiện đúng - đủ các yêu cầu về PCCC. Khi biên bản ghi nhận như vậy thì doanh nghiệp bán bảo hiểm thường sẽ không đồng ý ký hợp đồng hoặc tăng mức phí bảo hiểm lên cao.

5. Giải pháp nhân rộng số lượng cơ sở mua bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc đúng theo quy định

Để nhân rộng số lượng cơ sở mua BHCNBB cần thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp khắc phục nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế nêu trên.

Một là, hoàn thiện sửa đổi, bổ sung quy định về bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc. Cục Cảnh sát PCCC&CNCH cần nghiên cứu, đề xuất với Chính Phủ đưa quy định về việc có Giấy chứng nhận BHCNBB còn hiệu lực vào thành một trong những điều kiện bắt buộc để được cấp, gia hạn Giấy phép kinh doanh có điều kiện về an ninh trật tự hoặc Giấy chứng nhận đủ điều kiện về PCCC đối với một số loại hình cơ sở nguy hiểm cháy, nổ cao. Quy định này sẽ tự động loại những cơ sở không tuân thủ, tạo áp lực tuân thủ tức thì và toàn diện. Bên cạnh đó, cần xem xét tăng chế tài xử phạt. Mức phạt cần được tính toán dựa trên nguyên tắc lợi ích bất hợp pháp. Cụ thể, ngoài phạt tiền với khung cao hơn gấp 2 - 3 lần mức phí bảo hiểm hàng năm mà cơ sở đó phải đóng, cần bổ sung hình thức xử phạt bổ sung như đình chỉ hoạt

động cho đến khi khắc phục xong việc mua bảo hiểm. Công khai danh sách các đơn vị vi phạm trên các phương tiện truyền thông đại chúng.

Hai là, cơ quan quản lý nhà nước cần ban hành hướng dẫn để khuyến khích các doanh nghiệp bảo hiểm xây dựng biểu phí phân tầng, linh hoạt. Chẳng hạn, một nhà máy sản xuất gỗ đầu tư hệ thống phun nước tự động (sprinkler) đạt chuẩn NFPA, có Đội PCCC&CNCH cơ sở, và lắp đặt hệ thống báo cháy kết nối trực tiếp với trung tâm chỉ huy của Cảnh sát PCCC&CNCH sẽ được giảm tới 40 - 50% mức phí cơ bản. Ngược lại, một cơ sở cùng ngành nghề nhưng không đáp ứng các tiêu chí trên sẽ bị tăng phí lên 150 - 200% mức cơ bản, hoặc thậm chí bị từ chối bảo hiểm dựa trên báo cáo đánh giá rủi ro của chính doanh nghiệp bảo hiểm. Đồng thời, Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam cần chủ trì, phối hợp với Cục Cảnh sát PCCC&CNCH xây dựng chương trình đào tạo và cấp chứng chỉ hành nghề chuyên sâu cho Giám định viên rủi ro cháy, nổ. Những chuyên gia này không chỉ giỏi về tài chính - bảo hiểm mà còn phải am hiểu sâu sắc về kỹ thuật PCCC, có khả năng đọc bản vẽ, phân tích kịch bản cháy và đánh giá hiệu quả của hệ thống PCCC. Báo cáo của họ sẽ là một kênh thông tin tham khảo có giá trị, độc lập và chuyên nghiệp cho cơ quan quản lý nhà nước. Đội ngũ này cũng sẽ là những người tư vấn cho người đứng đầu các cơ sở hiểu rõ hơn tầm quan trọng của việc bảo đảm an toàn PCCC dưới góc nhìn tài chính cũng như thấy được lợi ích khi có BHCNBB.

Ba là, xây dựng cơ chế tài chính thích hợp để sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí thu được từ BHCNBB phục vụ mua sắm các phương tiện, thiết bị chữa cháy đặc biệt mà ngân sách địa phương khó đáp ứng, như xe thang, robot chữa cháy trong hầm, nhà máy hóa chất. Đầu tư xây dựng lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH chính quy, hiện đại, đáp ứng nhiệm vụ xử lý nhanh, sớm, hiệu quả các vụ cháy, tai nạn, sự cố phát sinh nhằm nâng cao sự tin tưởng của doanh nghiệp, người dân. Đồng thời, dành kinh phí thích hợp để đẩy mạnh công tác tuyên truyền giúp nâng cao nhận thức của người đứng đầu các cơ sở, người lao động. Từ đó giúp họ hiểu được tầm quan trọng của

BHCNBB đối với doanh nghiệp của họ nói riêng và những đóng góp của họ thông qua BHCNBB cho cộng đồng và lực lượng Cảnh sát PCCC&CNCH.

Bốn là, liên thông dữ liệu giữa cơ quan quản lý nhà nước về PCCC và Doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm. Sự liên thông dữ liệu sẽ tạo ra một mạng lưới giám sát vô hình nhưng hiệu quả, xóa bỏ tình trạng mù mờ thông tin. Cần xây dựng một nền tảng số kết nối cơ sở dữ liệu về quản lý cơ sở nguy hiểm cháy, nổ của Cục Cảnh sát PCCC&CNCH với cổng thông tin nghiệp vụ của các doanh nghiệp bảo hiểm. Nền tảng này sẽ tự động rà soát, đối chiếu, chỉ ra những cơ sở thuộc diện bắt buộc nhưng chưa có dữ liệu về BHCNBB một cách tức thời. Cảnh báo sẽ được gửi tự động đến cơ quan PCCC địa phương và chính chủ cơ sở đó. Dữ liệu về lịch sử cháy, nổ, kết quả thanh tra, biên bản xử phạt vi phạm PCCC của cơ sở cần được mở một cách có kiểm soát cho các doanh nghiệp bảo hiểm. Nhờ lịch sử này, doanh nghiệp bảo hiểm có thể đánh giá rủi ro chính xác hơn, đưa ra mức phí phù hợp, và ngược lại, người đứng đầu cơ sở hiểu rằng mọi vi phạm trong quá khứ sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí và khả năng mua bảo hiểm trong tương lai. Giải pháp này sẽ làm minh bạch thị trường BHCNBB, người đứng đầu cơ sở sẽ chủ động hơn trong việc tham gia BHCNBB.

6. Kết luận

Cháy, nổ là một hiểm họa mang tính xác suất, nhưng hậu quả của nó là chắc chắn và vô cùng tàn khốc. Trong bối cảnh nguồn lực nhà nước là hữu hạn, việc thúc đẩy xã hội hóa thông qua BHCNBB không còn là một lựa chọn mà là một đòi hỏi bắt buộc của tiến trình phát triển bền vững. BHCNBB, nếu được thiết kế và vận hành đúng với bản chất của nó, sẽ không chỉ là phao cứu sinh tài chính sau thảm họa, mà quan trọng hơn, là một công cụ quản lý nhà nước cực kỳ hiệu quả giúp sàng lọc rủi ro từ trước khi sự cố xảy ra. Tuy nhiên, thực tế thì còn hơn 90 cơ sở trên cả nước thuộc diện phải mua BHCNBB nhưng chưa thực hiện được. Điều này xuất phát từ cả nguyên nhân chủ quan và khách quan đòi hỏi phải có các giải pháp đồng bộ, khả thi. Có bốn nhóm giải pháp được đưa ra dựa trên phân tích nguyên nhân của các tồn tại hạn

chế. Nếu thực hiện được đầy đủ các giải pháp trên, chắc chắn tỉ lệ cơ sở tham gia BHCNBB sẽ được nâng cao đáng kể, góp phần bảo đảm an toàn, an sinh xã hội và môi trường kinh doanh, sản xuất bền vững.■

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2023), *Nghị định số 67/2023/NĐCP ngày 06/9/2023 quy định về bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới; bảo hiểm cháy, nổ bắt buộc; bảo hiểm bắt buộc trong hoạt động đầu tư xây dựng*, Hà Nội.
2. Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2025), *Nghị định số 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*, Hà Nội
3. Chính phủ nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2025), *Nghị định số 106/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*, Hà Nội.
4. Cục Cảnh sát PCCC và CNCH (2025), *Báo cáo công tác quản lý nhà nước về PCCC và CNCH năm 2025*, Hà Nội.
5. Cục Quản lý giám sát bảo hiểm – Bộ Tài chính (2025). Tổng quan thị trường bảo hiểm năm 2025.
6. Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam (2024), *Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ*, Hà Nội.
7. <https://cand.com.vn/Kinh-te/Cong-ty-May-xuat-khau-Ha-Phong-Duoc-boi-thuong-40-ty-dong-tien-bao-hiem-i232130/>